

# Tội lỗi của Phao-lô

Lê Anh Huy



## 1- Phao-lô theo tiêu chuẩn của Luật pháp Môi-se:

Giao ước Môi-se được Đức Chúa Trời lập với dân tộc Do Thái qua Môi-se khi họ vừa ra khỏi Ai-cập để về vùng đất hứa. Đây là một giao ước có thưởng và phạt, có phước lành và rửa sả, phụ thuộc vào sự tuân theo của dân tộc Do Thái (Phục Truyền Luật Lệ Ký 30:15-19). Luật pháp Môi-se, bao gồm những điều răn, luật lệ và mạng linh từ Đức Chúa Trời Giê-hô-va được Môi-se viết lại trong các sách Xuất Ê-díp-tô Ký, Lê-vi Ký, Dân Số Ký và Phục Truyền Luật Lệ Ký là chuẩn mực để đo lường sự chấp hành luật pháp của dân tộc này.

Như chúng ta đã biết, dân tộc Do Thái đã thất bại theo chuẩn mực này, vì thế thành Giê-ru-sa-lem bị phá hủy cùng với đền thánh; và họ bị đày qua Ba-bi-lôn trong 70 năm, đúng như lời tiên tri của Môi-se (Phục Truyền Luật Lệ Ký 4:25-30). Khi được Đức Chúa Trời thương xót đem về lại quê hương để tái thiết, dân tộc này lại tiếp tục phạm tội. Do đó Đức Chúa Trời đã im lặng trong 400 năm, cho đến khi Giăng Báp-tít xuất hiện, dọn đường cho mục vụ của Chúa Giê-su.

Đối với nhiều người, kể cả Sứ đồ Phi-e-rơ, Luật Pháp Môi-se là "cái ách" (Công Vụ Các Sứ Đồ 15:10). "Cái ách" nói lên sự nặng nhọc và trói buộc mặc dù nó là thánh. Tuy dân Do Thái đã thất bại trên bình diện dân tộc, vẫn có người cho mình hoàn toàn theo mục thước này. Chúng ta hãy nghe bản tự thuật của Phao-lô:

*"Tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-sơ-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ra-si; về lòng sốt sắng, thì là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì **không chỗ trách được**." (Phi-líp 3:5-6)*

Ngay cả việc bắt bớ Hội Thánh (khi Phao-lô vẫn còn là Sao-lơ), Phao-lô đã làm trong niềm tin thành thật rằng ông đang làm vì cơ Đức Chúa Trời, vì yêu mến Đức Chúa Trời (Công Vụ Các Sứ Đồ 22:3). Và lại, trong các điều răn của Luật Pháp Môi-se, chẳng có điều răn nào cấm không được giết hại "phe Na-xa-rét" cả (Công Vụ Các Sứ Đồ 24:5) (Xin xem Phụ Lục). Đối với nhiều người Do Thái, Chúa Giê-su là người phạm thượng (Giăng 10:33), và hình phạt dành cho tội trạng này là ném đá (Lê-vi Ký 24:16). Vì thế, những người theo Giê-su cũng phạm thượng và do đó xứng bị ném đá. Vì thế Sao-lơ đứng nhìn Ê-tiên bị ném đá mà lương tâm không bị cáo trách (Công Vụ Các Sứ Đồ 7:57).

## 2- Giáo huấn của Phao-lô về tội lỗi theo luật của Đấng Christ:

Khác với Luật Pháp Môi-se, Luật của Đấng Cờ-rít (Ga-la-ti 6:2) hay còn gọi là Luật của Thánh Linh (Rô-ma 8:2) không được viết rõ ràng ra theo dạng "các người phải..." hay "các người chớ..." Nói như vậy không có nghĩa là dưới luật pháp của Thánh Linh, tội lỗi đã biến mất. Nhưng nếu tội lỗi còn, và thật sự là tội lỗi vẫn còn trong đời sống Cờ-rít nhân vì: "Vì bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình..." (1 Giăng 1:8) thì nó ở đâu? Trong các phiên bản tiếng Anh câu "chúng ta nói mình không có tội chi hết" là "if we say we have no sin." Hai động từ "say" và "have" được viết trong thời hiện tại. Điều này có nghĩa rằng, không phải trong quá khứ chúng ta **đã có** tội, mà bây giờ không

còn tội nữa, hay là chúng ta **sẽ phạm** tội trong tương lai, mà chính giây phút này chúng ta đang “*thiếu hụt vinh hiển của Đức Chúa Trời*” (Rô-ma 8:23). Việc hai động từ đó được viết trong thì hiện tại nói lên một sự thật rằng tại bất cứ thời điểm nào 1 Giăng 1:8 vẫn đúng. Chân lý là khi đã được cứu, tức là bước từ tối qua sáng, từ chết qua sống, Cờ-rít nhân không muốn phạm tội nữa nhưng vẫn phạm tội. Nếu Luật Pháp đấng Christ không liệt kê ra những điều chúng ta phải làm, và không được làm như Luật Pháp Môi-se làm sao chúng ta biết mình đang phạm tội?

Để trả lời câu hỏi này, trước hết, cái gì khiến Cờ-rít nhân phạm tội? Đúng là tội lỗi ra từ Satan, nhưng hẳn làm việc qua cái gì trong con người chúng ta khiến chúng ta phạm tội? Chúng ta biết rằng ý muốn của Đức Chúa Trời và ý muốn của xác thịt Cờ-rít nhân nghịch nhau. Về điều này Phao-lô viết như sau: “*Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với của Thánh Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt*” (Ga-la-ti 5:17). Do vậy, nếu chúng ta thuận theo ý muốn của xác thịt của chúng ta, tức chúng ta nghịch với Thánh Linh. Nghịch với Đức Chúa Trời tức là phạm tội. Đã được cứu, tức là phần linh đã được sống lại, Cờ-rít nhân vẫn sống trong xác thịt cũ. Đây là căn cứ địa của tội lỗi. Cho đến khi Cờ-rít nhân thoát ra được cái nhà tạm bợ đó, nghĩa là đến lúc phải chết, hay được Chúa cất lên, chúng ta vẫn phạm tội. Do đó câu trả lời cho câu hỏi trên là cái xác thịt của chúng ta làm chúng ta phạm tội. Nói như vậy, không có nghĩa là chúng ta phải tay với trách nhiệm của chúng ta trước tội lỗi. Chúng ta vẫn phải chịu trách nhiệm về tội lỗi của mình vì chúng ta chịu theo ý muốn của các thịt chứ không phải là ý muốn của Thánh Linh.

Vậy, ý muốn của xác thịt của chúng ta là gì? Đó là: “*gian dâm, ô uế, luông tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lẫy, bất bình, bẻ đảng, ganh gỗ, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy*” (Ga-la-ti 5:19-21). Nếu đem mười điều răn của Đức Chúa Trời (ngoại trừ điều răn về Ngày Sa-bát) đối chiếu với công việc của xác thịt thì chúng ta sẽ nhận ra ngay những điều răn đó được phục truyền qua Tân Ước theo một hình thức khác: Phạm các điều răn liên hệ về Đức Chúa Trời tức là công việc “*thờ hình tượng*”; còn phạm các điều răn liên hệ với người tức là các công việc khác của xác thịt được nhắc đến trong Ga-la-ti 5:19-21. Tuy nhiên, Luật của Đấng Christ rộng hơn Luật Môi-se. Nghĩa là, có chỗ nào trong luật Môi-se viết rằng “*người chớ cãi lẫy*” hay “*người chớ bẻ đảng*” hay người “*chớ buồn giận*” v.v. không? Vì câu trả lời là không, nên chúng ta có thể kết luận rằng Luật Môi-se không phải là chuẩn mực tốt để phán xét Cờ-rít nhân mà phải là Luật của Đấng Christ.

### **3- Xác thịt của Phao-lô:**

Phao-lô, nếu dựa trên Luật của Thánh Linh mà chính ông là người truyền giảng tiếng tăm nhất, có còn là một người toàn vẹn như ông nghĩ khi dùng Luật Môi-se làm chuẩn mực? Chúng ta biết rằng Ba-na-ba và Phao-lô, hai nhân công đặc lực của Đức Chúa Trời, đã đổ mồ hôi trên các đồng lúa dân Ngoại Bang để đem tin lành tới họ. Nhưng có một hôm ông bảo bạn đồng công của ông tới viếng thăm các thành thị nơi họ đã từng đi qua và đã rải hạt giống tin lành lên. Ba-na-ba muốn đem theo Giăng còn gọi là Mác theo cùng, trong khi Phao-lô cho rằng Giăng Mác đã bỏ họ trong Bam-phi-ly (Công Vụ Các Sứ Đồ 15:36-38). (Kinh thánh không cho biết lý do tại sao Giăng Mác lại làm như thế.) Đối với Phao-lô, Giăng Mác là người thiếu trung tín vì vậy ông không thể được tiếp tục dùng trong công việc Chúa. Chúng ta biết rằng Ba-na-ba là anh em họ của Giăng Mác (Cô-lô-se 4:10) và có thể vì vậy mà ông hiểu người này hơn Phao-lô chăng? Cũng có thể là Ba-na-ba là người mềm mại vì ông có biệt hiệu là “*con trai của Sự Yên Ủi*” (Công Vụ Các Sứ Đồ 4:36) và hiền lành (Công Vụ Các Sứ Đồ 11:24) nên sẵn lòng cho Giăng Mác thêm cơ hội. Dù sao, sự bất đồng giữa hai người xảy ra dữ dội (Công Vụ Các Sứ Đồ 15:39) đến mức một người đi một hướng và từ đó Thánh Kinh không nhắc tới hai người như là một đội truyền giáo nữa. Nhiều Cờ-rít nhân tin rằng nhờ sự bẻ đôi này—như một tế bào tách đôi thành hai tế bào con trong tiến trình tăng trưởng của sinh vật—mà Hội Thánh được phát triển vì: “*Còn Phao-lô sau khi đã chọn Si-la, và nhờ anh em giao phó mình cho ân điển Chúa, thì khởi đi. Người trải qua xứ Sy-*

ri và xứ Si-li-si, làm cho các **Hội thánh được vững bền**" (Công Vụ Các Sứ Đồ 15:40-41). Suy nghĩ như vậy có thuận kinh chăng? Sự suy nghĩ này dẫn đến sự biện minh nghe rất kỳ lạ: Một chấp sự sau khi có sự cãi lầy với mục sư của mình đi mở Hội Thánh mới và cho đó là ý Chúa để mở mang thêm Hội thánh. Điều cơ bản của lối lý luận này là dùng cứu cánh (tức là cái đích) để biện minh cho phương tiện. Nhưng Thánh Kinh cho biết cứu cánh không biện minh cho phương tiện mà là Thánh Kinh biện minh cho phương tiện: Dù cho tâm lòng loài người có ác độc tới đâu, lập mưu sâu chước quỷ tới đâu, Đức Chúa Trời vẫn dùng âm mưu đó để phục vụ cho mục đích tốt lành của Ngài [1], nếu Ngài muốn. Biến kết quả xấu do âm mưu ác, thành kết quả lành, Đức Chúa Trời vẫn sẽ phán xét lòng dạ ác độc của người chủ mưu. Đức Chúa Trời có thể dùng sự bẻ đôi của hai người để phục vụ cho chương trình của Ngài, nhưng Ngài sẽ phán xét những sự bẻ đôi, bẻ ba, bẻ bảy trong Hội thánh và những người chủ mưu. Do đó, "cứu cánh biện minh cho phương tiện" chẳng những sai cơ bản về mặt lý luận theo cách của loài người và còn nghịch kinh nữa.

Chữ Hy-lạp cho cụm từ "*cãi lầy dữ dội*" là "*παροξυσμός*" (paroxusmos, phiên âm là /par-ox-oos-mos/) tương đương với chữ tiếng Anh là "dispute (in anger)", tức là tranh cãi trong giận dữ. Nếu chúng ta đối chiếu tình trạng này giữa hai người với Ga-la-ti 5:19-21: "...*buồn giận, cãi lầy, bất bình, ..., bẻ đảng, ganh ghét,...*" thì nó đúng là công việc của xác thịt. Ba-na-ba và Phao-lô, dù là những cột trụ của Hội Thánh vẫn có lúc tỏ ra là theo xác thịt. Chiều theo ý muốn của xác thịt là phạm tội với Đức Chúa Trời vì công việc của xác thịt nghịch với công việc của Thánh Linh. Chỉ có Luật của Thánh Linh mà không là Luật Môi-se mới chỉ ra cho chúng ta được điều này. Dù Thánh Kinh không nói rõ về sau hai người có làm hoà lại chẳng nhưng có một chi tiết ám chỉ là Phao-lô đã thay đổi quan điểm về Giăng Mác: Vào cuối đời mình, ông thừa nhận Giăng Mác là có ích cho ông trong việc hầu việc Chúa (2 Ti-mô-thê 4:11) và ông gọi Mác là người đồng công (Phi-lê-môn 1:23). Đây là niềm an ủi lớn cho những Cơ-rít nhân mà tác giả là một, là những người mà hy vọng đặt vào sự tốt lành của Đức Chúa Trời thay vì tiếng tăm của một người dù cho người đó giữ một vị trí rất quan trọng trong nước trời.

## Tài liệu tham khảo

1- Lê Anh Huy, "Sự dữ và quyền tể trị của Đức Chúa Trời," <http://prayers4vn.net/node/171>

### Phụ lục

#### Kill và Murder

Trong điều răn "*Các người chớ giết người*" (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:13), chữ "*giết người*" trong các phiên bản tiếng Anh là "murder" chứ không phải là "kill." Hai chữ này khác nghĩa nhau: "kill" là giết, tức là chấm dứt sự sống của một sinh vật. Còn "murder" là giết một mạng người vô cố. Luật Pháp Môi-se vẫn cho phép "kill" trong một số trường hợp nhưng không được "murder." Hình phạt cho "murder" là tử hình (Lê-vi Ký 24:17): Mắt đền mắt, răng đền răng. Tiếng Việt không có chữ để phân biệt hai nghĩa này cho chính xác, nên chúng ta, là Cơ-rít nhân Việt Nam phải chịu lỗi là rất nhiều về ngôn từ.

Trong một xã hội, nên có hình phạt tử hình hay không, và nếu nên thì áp dụng trong các trường hợp nào? Đây là một đề tài tranh luận trong vòng các Cơ-rít nhân mà tác giả thấy cần thiết để bàn trong một bài khác. Trong phạm vi của phụ lục này, tác giả muốn ngắn gọn trình bày quan điểm của mình rằng gia đình có người chết vì "murder" được Chúa kêu gọi tha thứ cho sát thủ, nhưng chính quyền có quyền của Chúa để đem hẳn đoạn đầu đài. Thánh Kinh phán: "*Song nếu người làm ác, thì hãy sợ, vì người cầm gươm chẳng phải là vô cố; người là chủ việc của Đức Chúa Trời để làm ra sự công bình và phạt kẻ làm dữ*" (Rô-ma 13:4). Người cầm gươm tức là chính quyền, và cầm gươm để giết (kill).